

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100 /2018/HS-ST  
Ngày 21 - 11 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Đức Thịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thành Thái.

Ông Hoàng Văn Ngân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Bích Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:**

Bà Đinh Thị Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2018/HSST ngày 30/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Văn T

Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1984 tại huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 05/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn P, sinh năm 1961, con bà Tô Thị L, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; tiền án không, tiền sự không; nhân thân: Tốt, bị bắt, tạm giam ngày từ ngày 20/7/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

**- Bị hại:** Anh Tẩn Văn T, sinh năm 1991, trú tại thôn Bản L, xã Bản C, huyện B, tỉnh Lào Cai, có mặt.

**- Những người làm chứng:**

+ Chị Tần Thị T, sinh năm 1984, trú tại thôn Bản L, xã Bản C, huyện B, tỉnh Lào Cai, có mặt.

+ Anh Lù Trí T, sinh năm 1991, trú tại Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

+ Anh Lý Văn T, sinh năm 1992, trú tại Km6, xã Bản P, huyện B, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/6/2018, Tần Văn T đi chơi về lán thợ xây tại tổ 30, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai để ngủ cùng đội thợ xây dựng. Thấy T bị ướt hết quần áo nên Lù Trí T bảo “Thay quần áo rồi đi ngủ” nhưng T nói lại với Tài “Tao không thay, mày làm gì được tao”. Lúc này Lương Văn T đang nằm trên giường nghe nhạc thấy Tài và T to tiếng liền nói với T “Mày im mồm đi”. T nói lại Tần “Tao không nói mày, tao không động đến mày thì mày đừng động đến tao” sau đó Tần và T xảy ra to tiếng và thách thức nhau. T lao về phía giường định đánh Tần thì bị Tần đập 01 phát vào người làm T ngã ngửa ra phía sau đồng thời Tần nhảy từ trên giường xuống đất tiếp tục dùng chân phải đá 2 - 3 phát vào người T. Thấy vậy Lù Trí T và Lý Văn T là những người cùng làm thợ xây với T và Tần chạy đến can ngăn và kéo T và Tần ra. Tần đi ra phía giường gần vị trí đặt bình nước RO đứng còn T ra vị trí gần bếp cách nhau khoảng gần 3 mét. Lúc này T và Tần vẫn tiếp tục to tiếng và thách thức nhau. Do bức tức việc Tần vừa đánh mình nên T cúi xuống cầm 01 viên gạch ba vạnh ném về phía Tần nhưng không trúng. Thấy vậy Tần liền với tay phải cầm 01 chiếc bát sứ màu trắng đang úp trên miệng bình nước RO giơ lên và ném chiếc bát vào vùng mặt của T làm T bị thương chảy máu ở vùng mắt phải sau đó bỏ ra ngoài, một lúc sau Tần quay lại lán lấy quần áo, xe máy và đi về nhà người quen ở huyện Bảo Yên. Do trời mưa lại không có phương tiện để đi bệnh viện nên Tần Văn T được mọi người ở trong lán sơ cứu tạm thời rồi đi ngủ. Sáng ngày 15/6/2018 Tần Văn T vào bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai để điều trị, đến ngày 22/6/2018 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 81/2018/TgT, ngày 16/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận:

Tại thời điểm giám định:

- Khoét bỏ nhãn cầu hoàn toàn mắt phải: Mức tổn hại sức khỏe là 51%.
- 05 sẹo kích thước trung bình và nhỏ tại: Trán phải, mi trên mắt phải, cánh mũi phải, rãnh mũi - má trái ảnh hưởng thẩm mỹ: Mức tổn hại sức khỏe là 11 %.

\* Tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 62%.

\* Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp.

\* Vật gây thương tích: Vật cứng có cạnh sắc.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, Lương Văn T đã tác động tích cực đến gia đình đến thăm hỏi, động viên và bồi thường cho anh Tấn Văn T số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 50 triệu đồng.

Cáo trạng số 99/CT ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố Lương Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa người bị hại là anh Tấn Văn T xác nhận toàn bộ sự việc như bị cáo Lương Văn T trình bày là đúng. Thương tích ở vùng mặt của anh là do chính bị cáo Lương Văn T gây ra. Anh Tấn Văn T đề nghị bị cáo Tấn phải bồi thường các khoản tiền sau:

- Tiền mua và lắp đặt mắt giả: 5.000.000 đồng.
- Tiền chi phí giám định, khám bệnh, xét nghiệm, chụp X quang, tiền thuốc: 4.795.400 đồng.
- Tiền bồi dưỡng sau khi ra viện: 20.000.000 đồng.
- Tiền tổn thất tinh thần: 30.000.000 đồng.
- Tiền công người chăm sóc trong khi điều trị: 1.400.000 đồng.
- Tiền thu nhập bị giảm sút trong thời gian 6 tháng: 36.000.000 đồng.
- Tiền mua mật gấu để chữa trị: 15.000.000 đồng.

\* Tổng cộng: 112.195.400 đồng

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và có ý kiến:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lương Văn T với mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại tổng số tiền là 112.195.400 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường 50 triệu đồng, phải bồi thường tiếp số tiền còn lại, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Bị cáo và người bào chữa của bị cáo có ý kiến:

Bản thân bị cáo Lương Văn T là người dân tộc thiểu số nên trình độ pháp luật còn hạn chế. Nguyên nhân xảy ra xô xát dẫn đến việc ẩu đả có một phần lỗi là do phía người bị hại. Ngay sau khi phạm tội bị cáo đã tác động tích cực đến gia đình để bồi thường tích cực cho người bị hại. Trong suốt quá trình tố tụng bị cáo đều có thái độ thật thà khai báo, gia đình bị cáo có bố đẻ là thương binh. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo mức án 5 năm 9 tháng tù để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường của bị hại, tuy nhiên về mức độ lỗi trong vụ án thấy rằng người bị hại cũng có lỗi do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng là chị Tần Thị T có mặt tại phiên tòa xác nhận sự việc đúng như bị cáo và người bị hại đã trình bày. Anh Lù Trí T và anh Lý Văn T vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại các bản khai có trong hồ sơ đều có nội dung giống như chị T đã trình bày.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 14/6/2018 tại khu vực lán thợ xây ở tổ 30, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai đã xảy ra sự việc cãi vã, xô xát, ẩu đả giữa Tần Văn T và Lương Văn T. Vì bức tức T đã cầm viên gạch ném về phía bị cáo Lương Văn T nhưng không trúng. Ngay lập tức bị cáo Lương Văn T đã sử dụng 01 chiếc bát sứ ném về phía Tần Văn T gây thương tích ở vùng mặt, hậu quả Tần Văn T bị hỏng mắt phải và các vết sẹo vùng mặt với tỷ lệ thương tích 62%. Hành vi của Lương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Gây thương tích là mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét về mức độ lỗi và nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc phạm tội thấy rằng trong vụ án này người bị hại là anh Tần Văn T cũng có một phần lỗi dẫn đến việc xô xát. Khi anh T đi chơi về, được mọi người trong lán nhắc nhở thay quần áo ướt để đi ngủ nhưng anh T có thái độ giễu cợt, bỏ ngoài tai. Khi được can ngăn anh T đã không dừng lại mà còn có hành vi cãi vã, xô xát và dùng viên gạch ba vạnh ném về phía bị cáo Tần. Vì bức tức không thể kiềm chế được bản thân bị cáo Tần đã ngay lập tức dùng chiếc bát sứ ở gần đó ném về phía anh T gây thương tích cho anh T. Hành động của bị cáo là nhất thời phạm tội chứ không hề có sự chuẩn bị từ trước. Bị cáo mới đi làm thợ xây cùng

nhóm với người bị hại được vài ngày, giữa hai người cũng không hề có sự mâu thuẫn, thù ghét nhau từ trước.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động tích cực đến gia đình để bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, trong suốt quá trình tố tụng đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo còn có bổ để là thương binh và việc phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để có biện pháp phòng ngừa chung cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên bản thân bị cáo trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa và người bào chữa là có cơ sở cần chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là anh Tấn Văn T có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 112.195.400 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đã chấp nhận toàn bộ yêu cầu này và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến một phần lỗi của bị hại để giải quyết theo quy định của pháp luật. Xét thấy việc chấp nhận bồi thường của bị cáo là tự nguyện, không trái pháp luật. Do người bị hại cũng có 1/3 lỗi nên cần buộc bị cáo phải bồi thường tương ứng với 2/3 lỗi tương ứng với số tiền là 74.797.000 đồng. Do bị cáo đã bồi thường được 50 triệu đồng cần buộc bị cáo phải bồi thường tiếp 24.797.000 đồng.

[7]. Về vật chứng: Đối với 01 chiếc bát sứ màu trắng mà Lương Văn T sử dụng để gây thương tích cho Tấn Văn T, quá trình điều tra thấy rằng chiếc bát này đã bị vỡ thành nhiều mảnh không thể thu thập được do vậy không đề cập giải quyết.

Đối với hành vi của Tấn Văn T đã xác định được có dấu hiệu của việc vi phạm quy định về trật tự công cộng do vậy Công an thành phố Lào cai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
- Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 06 (Sáu ) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2018.

- Căn cứ khoản 4 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Lương Văn T phải bồi thường cho anh Tấn Văn T số tiền 74.797.000 đồng do sức khỏe bị xâm phạm. Xác nhận bị cáo Lương Văn T đã bồi thường được 50.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp cho anh Tấn Văn T 24.797.000 đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.240.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng 1.440.000 đồng.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

### **Nơi nhân**

- TAND tỉnh 1;
- VKSND tỉnh 1;
- VKSND TP 1;
- Bị cáo 1; NBC 1;
- Người bị hại: 1;
- CATP ( 1 )
- THAHS + DS;
- Sở Tư pháp 1;
- L- u HS 1;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Đức Thịnh**

